

Ngày 31/12/2025	22,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-13.6%	-16.4%	-15.1%

2025	
ROE	14.2%
	+/- YoY ▼ 3.0%

Q4/25			
DT thuần	174	QoQ ▲ 29.0%	YoY ▲ 42.0%
	tỷ VNĐ	▲ 19.8%	▲ 31.6%

2025	
DT thuần	574
	YoY ▲ 78.0%
	▲ 15.7%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN gộp	50.8	QoQ ▼ 7.00	YoY ▲ 3.20
	tỷ VNĐ	▼ 12.1%	▲ 6.7%

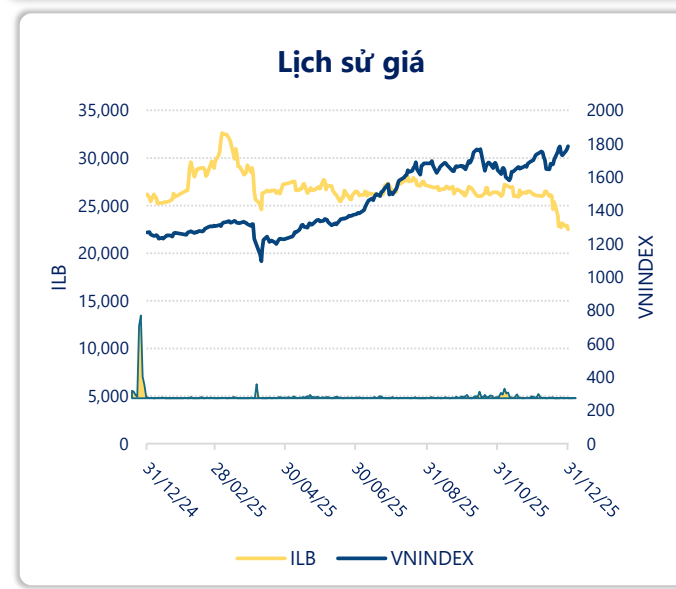
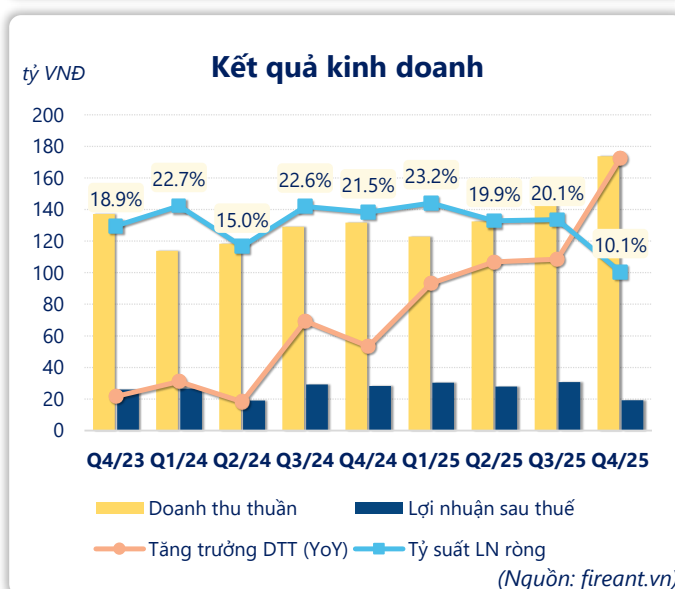
2025	
LN gộp	214
	YoY ▲ 24.0%
	▲ 12.5%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN thuần	25.0	QoQ ▼ 13.4	YoY ▼ 10.8
	tỷ VNĐ	▼ 35.0%	▼ 30.2%

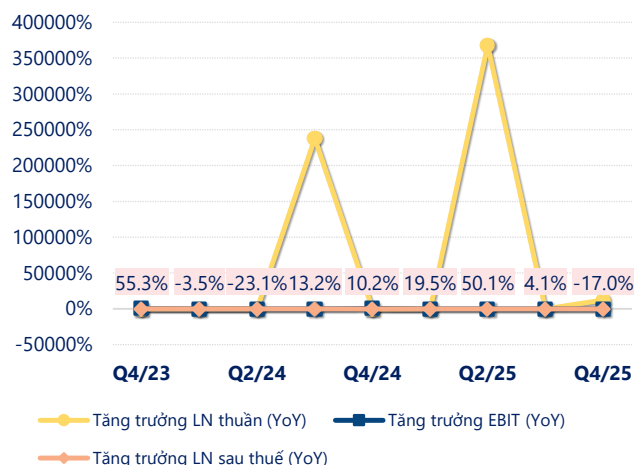
2025	
LN thuần	136
	YoY ▲ 8.00%
	▲ 6.4%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN sau thuế	19.1	QoQ ▼ 11.6	YoY ▼ 9.20
	tỷ VNĐ	▼ 37.7%	▼ 32.5%

2025	
LN sau thuế	108
	YoY ▲ 5.00%
	▲ 4.6%
	tỷ VNĐ

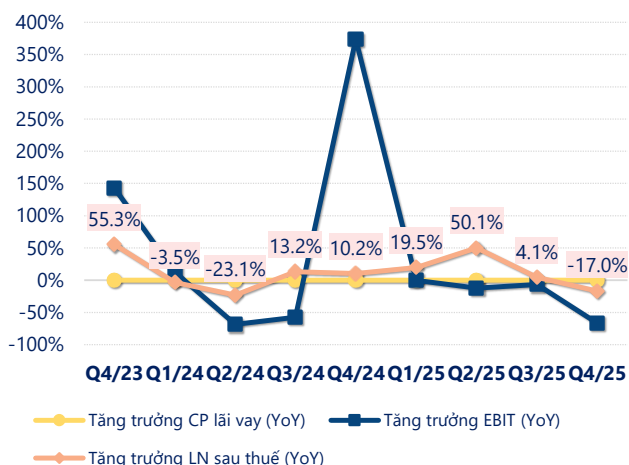


Tăng trưởng lợi nhuận



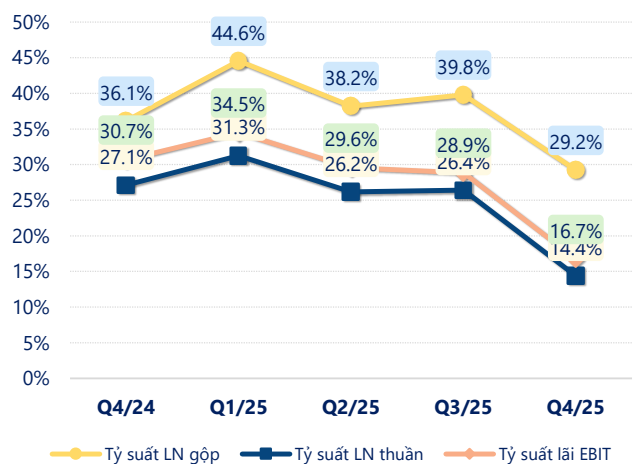
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



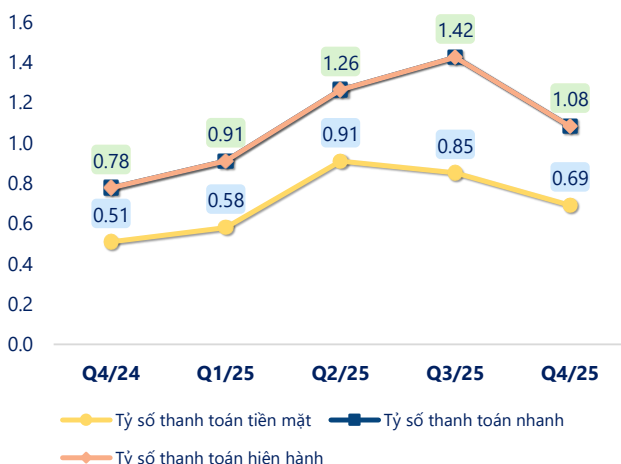
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



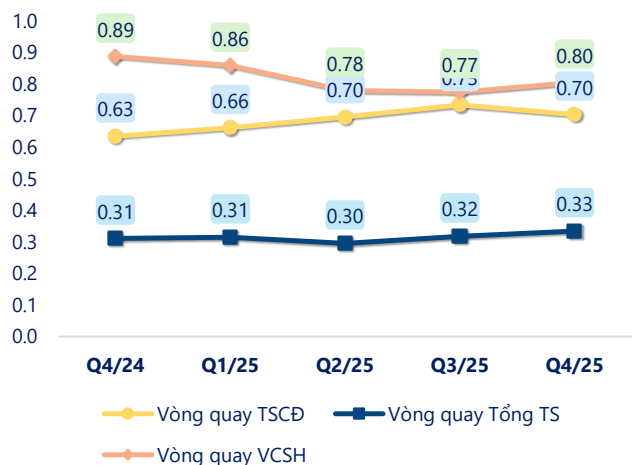
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



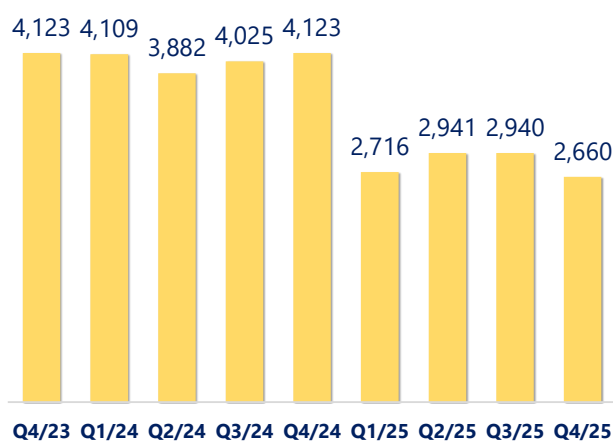
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	174	132	31.6%	574	496	15.7%
Giá vốn hàng bán	123	84.2	46.0%	360	306	17.8%
Lợi nhuận gộp	50.8	47.6	6.7%	214	190	12.5%
Doanh thu HĐTC	3.55	5.05	-29.7%	11.9	12.5	-4.6%
Chi phí TC	4.53	5.02	-9.7%	16.8	23.6	-28.5%
Chi phí lãi vay	4.01	4.96	-19.1%	16.1	20.1	-19.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.62	1.52	6.9%	4.73	4.17	13.3%
Chi phí QLDN	23.2	10.4	123%	67.9	46.8	45.1%
LN thuần từ HĐKD	25.0	35.8	-30.2%	136	128	6.4%
Lợi nhuận khác	0.09	-0.29	130%	0.02	0.70	-96.8%
LN trước thuế	25.1	35.5	-29.4%	136	129	5.8%
Lợi nhuận sau thuế	19.1	28.3	-32.5%	108	103	4.6%
LNST của CĐ cty mẹ	17.6	28.3	-37.8%	102	97.4	4.3%

(Nguồn: fireant.vn)

